CTCP Cấp nước Nam Định (UPCOM: NDW)

FireAnt

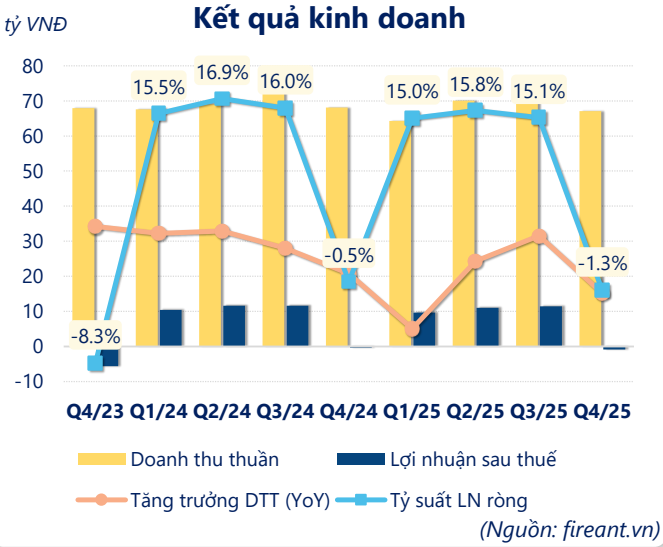
Ngày 31/12/2025	14,300 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	0%	0%	18.2%

ROE 2025: 8.1% | +/- YoY ▼ 1.0%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	67.1 tỷ VNĐ	▼ 8.60 ▼ 11.4%	▼ 1.00 ▼ 1.5%
LN gộp	17.0 tỷ VNĐ	▼ 11.1 ▼ 39.5%	▲ 2.60 ▲ 18.0%
LN thuần	-2.22 tỷ VNĐ	▼ 15.1 ▼ 117%	▼ 2.95 ▼ 405%
LN sau thuế	-0.89 tỷ VNĐ	▼ 12.3 ▼ 108%	▼ 0.55 ▼ 163%

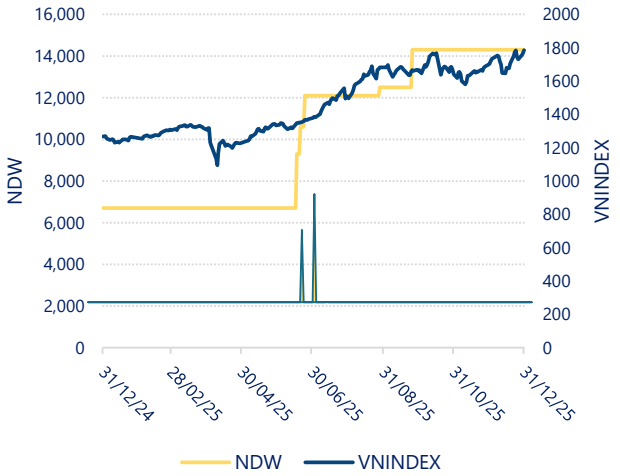
	2025	YoY
DT thuần	277 tỷ VNĐ	▼ 1.00 ▼ 0.2%
LN gộp	95.7 tỷ VNĐ	▲ 2.80 ▲ 3.0%
LN thuần	34.1 tỷ VNĐ	▼ 4.30 ▼ 11.3%
LN sau thuế	31.2 tỷ VNĐ	▼ 2.20 ▼ 6.5%

Kết quả kinh doanh



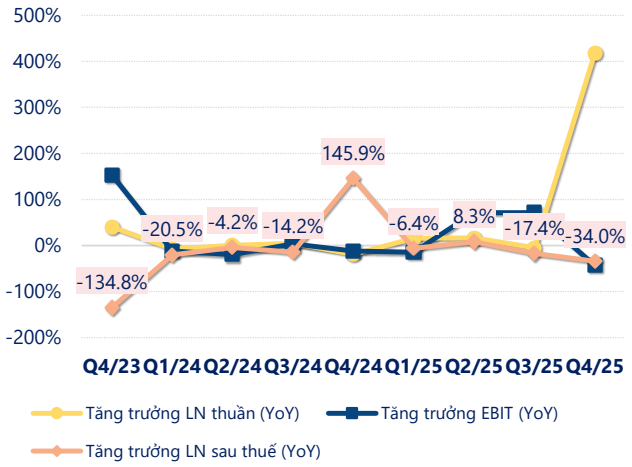
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



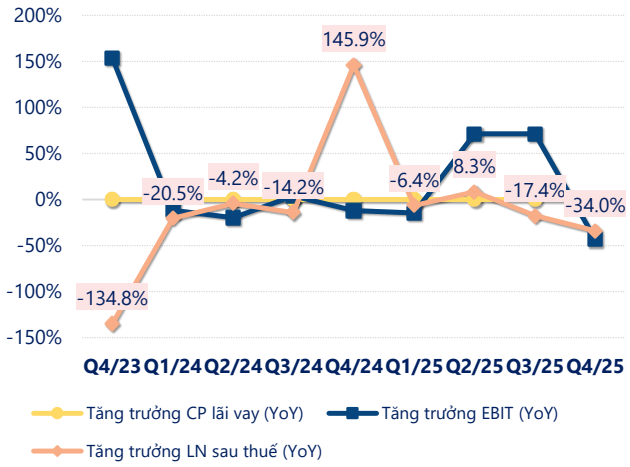
CTCP Cấp nước Nam Định (UPCOM: NDW)

Tăng trưởng lợi nhuận



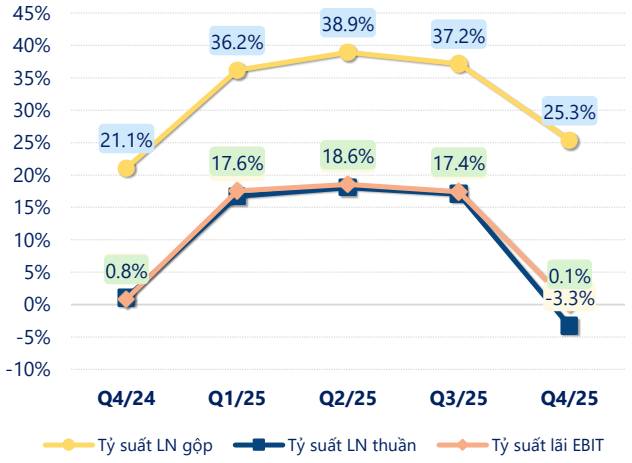
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



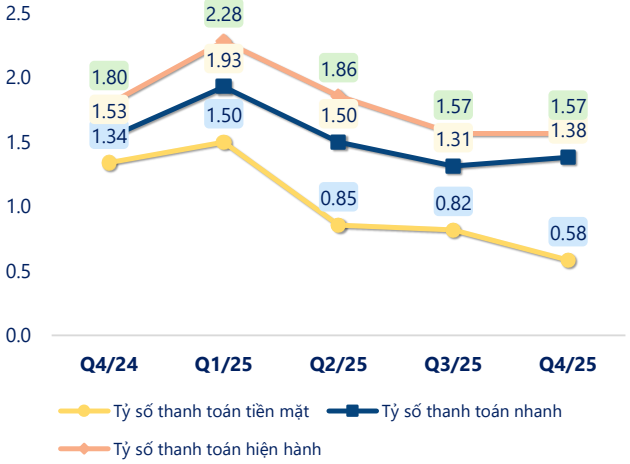
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



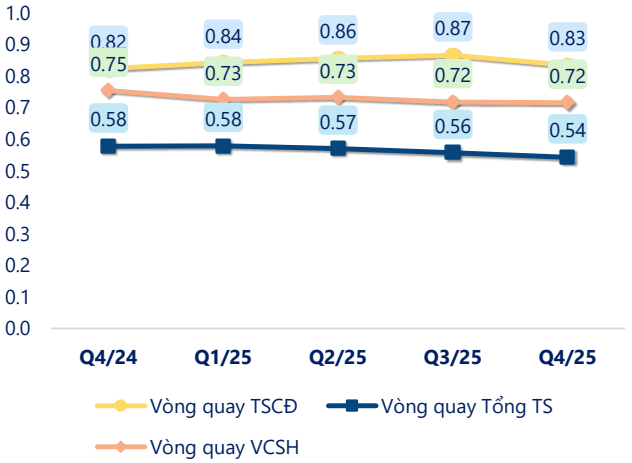
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



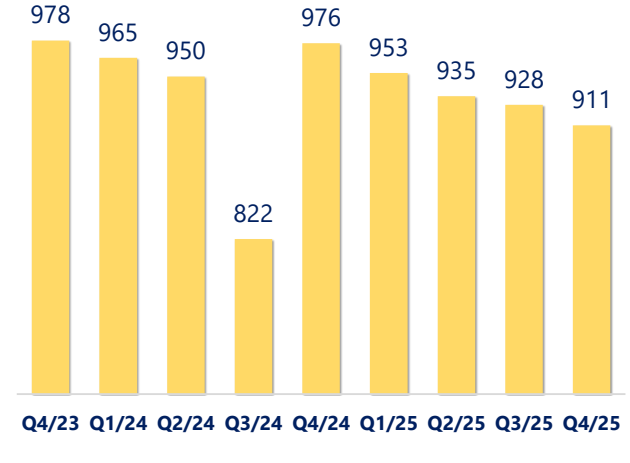
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

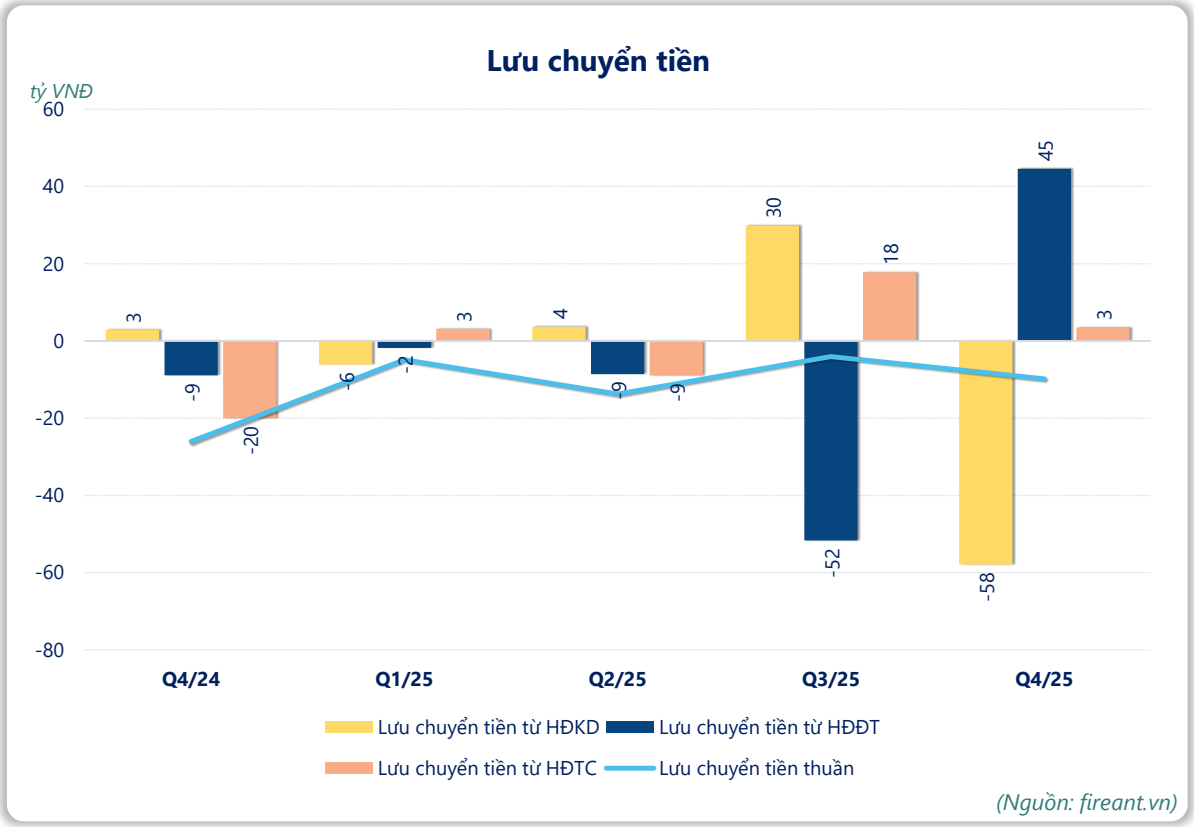


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cấp nước Nam Định (UPCOM: NDW)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**67.1**	**68.1**	**-1.5%**	**277**	**278**	**-0.2%**
Giá vốn hàng bán	50.1	53.8	-7.0%	181	185	-1.9%
Lợi nhuận gộp	17.0	14.4	18.0%	95.7	92.9	3.0%
Doanh thu HĐTC	0.26	0.34	-23.2%	1.25	1.15	8.9%
Chi phí TC	0.76	0.58	30.2%	2.36	2.34	0.6%
Chi phí lãi vay	0.76	0.58	30.2%	2.36	2.34	0.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	9.12	7.08	28.8%	29.7	27.0	9.8%
Chi phí QLDN	**9.61**	**6.31**	**52.2%**	**30.8**	**26.2**	**17.4%**
LN thuần từ HĐKD	-2.22	0.73	-405%	34.1	38.4	-11.3%
Lợi nhuận khác	**1.55**	**-0.73**	**312%**	**1.13**	**-0.79**	**242%**
LN trước thuế	-0.67	0.00		35.2	37.6	-6.5%
Lợi nhuận sau thuế	**-0.89**	**-0.34**	**-163%**	**31.2**	**33.4**	**-6.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.89**	**-0.34**	**-163%**	**31.2**	**33.4**	**-6.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)